

Phụ lục V

THUYẾT MINH ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 932/QĐ-BTP ngày 10/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh	Ghi chú
A	B	1	C
	Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý (=I+II+III)	15.546.000.000	
I	Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030	4.601.000.000	
1	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình (=a+b)	4.601.000.000	
a	Tiểu dự án 1 - Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 - Nội dung số 3: Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý chất lượng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Loại 160-171, Mã chương trình mục tiêu 0510-0521)	4.351.000.000	
b	Tiểu dự án 3 - Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình (Loại 280-338, Mã chương trình mục tiêu 0510-0521)	250.000.000	
II	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (Quyết định 90/QĐ-TTg)	7.250.000.000	
1	Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin	3.250.000.000	
	Tiểu dự án 2 : Truyền thông về giảm nghèo đa chiều (Loại 160-171, Mã chương trình mục tiêu 0470-0476)	3.250.000.000	
2	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình	4.000.000.000	

TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh	Ghi chú
A	B	1	C
	<i>Tiểu dự án 1 : Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình (Loại 070-098, Mã chương trình mục tiêu 0470-0477)</i>	4.000.000.000	
III	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (Quyết định 263/QĐ-TTg)	3.695.000.000	
1	Nội dung thành phần số 8: Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới	3.445.000.000	
	Nội dung 04: Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết hòa giải, mâu thuẫn ở khu vực nông thôn. (Loại 160-171, Mã chương trình mục tiêu 0490-0498)	445.000.000	
	Nội dung 05: Nâng cao nhận thức, thông tin về trợ giúp pháp lý; tăng cường khả năng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý. (Loại 160-171, Mã chương trình mục tiêu 0490-0498)	3.000.000.000	
2	Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM.	250.000.000	
a	Nội dung 01: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình, đặc biệt xây dựng hệ thống giám sát thông qua bản đồ số và cơ sở dữ liệu; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng (Loại 160-171, Mã chương trình mục tiêu 0490-0502)	250.000.000	